

BỘ NGOẠI THƯƠNG-
NGÂN HÀNG NHÀ
NƯỚC
Số: 9/TTLB-NGT-NH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 31 tháng 1 năm 1983

THÔNG TƯ

LIÊN BỘ SỐ 9/TTLB-NGT-NH NGÀY 31-1-1983 HƯỚNG DẪN THI HÀNH QUYẾT ĐỊNH SỐ 151-HĐBT NGÀY 31-8-1982 CỦA HỘI ĐỒNG BỘ TRƯỞNG VỀ VIỆC CÁC GIA ĐÌNH CÓ THÂN NHÂN ĐỊNH CƯ Ở CÁC NƯỚC NGOÀI HỆ THỐNG XÃ HỘI CHỦ NGHĨA NHẬN TIỀN, NHẬN HÀNG DO THÂN NHÂN GỬI VỀ

Xét nguyện vọng của người Việt nam định cư ở các nước ngoài hệ thống xã hội chủ nghĩa (dưới đây gọi tắt là nước ngoài) và gia đình họ trong nước, Nhà nước ta đã cho phép các hộ gia đình có thân nhân định cư ở các nước nói trên được nhận tiền, nhận hàng của người thân họ gửi về.

Liên bộ Ngoại thương - Ngân hàng Nhà nước Việt Nam hướng dẫn cụ thể việc thi hành như sau.

I. THỦ TỤC XIN GIẤY PHÉP VÀ SỔ NHẬN TIỀN, SỔ NHẬN HÀNG

1. Các hộ gia đình trong nước muốn được thường xuyên nhận tiền, nhận hàng của người thân định cư ở nước ngoài phải làm đơn xin phép Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (dưới đây gọi tắt là Ủy ban nhân dân tỉnh).

Đơn làm thành ba bản theo mẫu thống nhất do Ủy ban nhân dân tỉnh in, phải kê khai danh sách các thành viên trong gia đình đúng như đã ghi trong sổ hộ tịch (nơi nào chưa làm sổ hộ tịch thì danh sách này phải có chứng thực của Ủy ban nhân dân phường, xã) và tên người thân ở nước ngoài thường gửi tiền và hàng về.

2. Ủy ban nhân dân tỉnh bắt đầu nhận đơn xin phép nhận tiền, nhận hàng từ ngày 15-2-1983. Thời gian để xét thông báo kết quả cho đương sự chậm nhất là 15 (mười lăm) ngày, đối với các thành phố Hồ chí Minh, Đà Nẵng, Hải phòng và Hà nội, và 30 (ba mươi) ngày đối với các địa phương khác, kể từ ngày nhận đơn.

Danh sách và đơn các hộ gia đình được phép nhận tiền, nhận hàng do Ủy ban nhân dân tỉnh chuyển đến Ngân hàng và hải quan hoặc bưu điện (nơi không có tổ chức hải quan) kèm theo giấy phép của Ủy ban nhân dân tỉnh ký để trao cho đương sự khi đến nhận sổ.

3. Căn cứ danh sách và giấy phép nói trên, ngân hàng và hải quan hoặc bưu điện (nơi không có tổ chức hải quan) làm sổ nhận tiền, sổ nhận hàng theo mẫu thống nhất do cục hải quan in và có trách nhiệm mời chủ hộ gia đình đến nhận sổ.

Khi đến nhận sổ phải mang theo sổ hộ tịch và giấy chứng minh nhân dân.

4. Trong những trường hợp không nhận hoặc gửi thường xuyên, mỗi lần muốn được nhận tiền, nhận hàng, cũng phải lần đơn (3 bản) xin phép Ủy ban nhân dân tỉnh như nói ở điểm 1. Nếu được Ủy ban nhân dân tỉnh cho phép thì mang đơn đến cơ quan ngân hàng và hải quan hoặc bưu điện (nơi không có tổ chức hải quan) và xuất trình sổ hộ tịch và giấy chứng minh nhân dân để nhận tiền hoặc nhận hàng.

5. Sổ nhận tiền, nhận hàng có giá trị sử dụng trong nhiều năm. Khi dùng hết sổ, đến cơ quan cấp sổ để đổi sổ mới, không phải xin phép lại. Nếu có thay đổi về nhân khẩu trong gia đình, chỉ cần mang sổ nhận tiền, sổ nhận hàng kèm theo sổ hộ tịch đến cơ quan cấp sổ để điều chỉnh.

6. Khi nhận tiền, nhận hàng phải mang theo sổ và giấy chứng minh nhân dân.

7. Tiền và hàng gửi về có thể ghi tên bất cứ người nào trong sổ, người đó mang sổ để đi nhận tiền, nhận hàng; trường hợp không thể đi được có thể ủy nhiệm người trong hộ nhận thay.

8. Khi nhận đơn (3 bản) của Ủy ban nhân dân tỉnh về khai, đương sự phải nộp lệ phí 10 (mười) đồng và mỗi lần nhận hoặc đổi sổ nhận tiền hoặc nhận hàng đương sự phải nộp lệ phí 50 (năm mươi) đồng một quyển để chi phí về việc in và phát hành.

II. VIỆC NHẬN TIỀN

1. Nhà nước không hạn định số lượng và số lần gửi tiền về nước. Số ngoại tệ này được chuyển thành tiền Việt nam theo tỷ giá đổi đoái có thưởng do Ngân hàng Nhà nước Việt nam quy định.

Số tiền gửi về trên hạn mức hàng tháng được ký gửi tại Ngân hàng theo thẻ thức do Ngân hàng Nhà nước Việt nam quy định.